



Phụ lục I
DANH MỤC PHÂN LOẠI SẢN PHẨM THAM GIA ĐÁNH GIÁ,
PHÂN HẠNG SẢN PHẨM OCOP
(Kèm theo Quyết định số 26/2026/QĐ-TTg
ngày 22 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ)

STT	Phân loại sản phẩm	Cơ quan chủ trì quản lý ¹
I	SẢN PHẨM THỰC PHẨM	
1	Nhóm: Thực phẩm tươi sống	
a	Phân nhóm: Rau, củ, quả, hạt tươi	Bộ Nông nghiệp và Môi trường
b	Phân nhóm: Thịt, thủy sản, trứng, sữa tươi	Bộ Nông nghiệp và Môi trường
2	Nhóm: Thực phẩm thô, sơ chế	
a	Phân nhóm: Gạo, ngũ cốc, hạt sơ chế khác	Bộ Nông nghiệp và Môi trường
b	Phân nhóm: Mật ong, mật khác và nông sản thực phẩm khác	Bộ Nông nghiệp và Môi trường
3	Nhóm: Thực phẩm chế biến	
a	Phân nhóm: Đồ ăn nhanh	Bộ Công Thương
b	Phân nhóm: Chế biến từ gạo, ngũ cốc	Bộ Nông nghiệp và Môi trường; Bộ Công Thương
c	Phân nhóm: Chế biến từ rau, củ, quả, hạt	Bộ Nông nghiệp và Môi trường
d	Phân nhóm: Chế biến từ thịt, trứng, sữa, thủy sản, các sản phẩm từ mật ong, mật khác và nông sản thực phẩm khác	Bộ Nông nghiệp và Môi trường; Bộ Công Thương
4	Nhóm: Gia vị	
a	Phân nhóm: Tương, nước mắm, gia vị dạng lỏng khác	Bộ Nông nghiệp và Môi trường
b	Phân nhóm: Gia vị khác	Bộ Nông nghiệp và Môi trường
5	Nhóm: Chè	
a	Phân nhóm: Chè tươi, chế biến	Bộ Nông nghiệp và Môi trường
b	Phân nhóm: Sản phẩm chè từ thực vật khác	Bộ Nông nghiệp và Môi trường

¹ Theo Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm. Trường hợp có sự thay đổi thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

STT	Phân loại sản phẩm	Cơ quan chủ trì quản lý ¹
6	Nhóm: Cà phê, Ca cao	Bộ Nông nghiệp và Môi trường
II	SẢN PHẨM ĐỒ UỐNG	
1	Nhóm: Đồ uống có cồn	
a	Phân nhóm: Rượu trắng	Bộ Công Thương
b	Phân nhóm: Đồ uống có cồn khác	Bộ Công Thương
2	Nhóm: Đồ uống không cồn	
a	Phân nhóm: Nước khoáng thiên nhiên, nước uống đóng chai	Bộ Y tế
b	Phân nhóm: Đồ uống không cồn	Bộ Công Thương
III	SẢN PHẨM DƯỢC LIỆU VÀ SẢN PHẨM TỪ DƯỢC LIỆU	
1	Nhóm: Thực phẩm chức năng, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền	Bộ Y tế
2	Nhóm: Mỹ phẩm có thành phần từ dược liệu	Bộ Y tế
3	Nhóm: Tinh dầu và dược liệu khác	Bộ Y tế; Bộ Công Thương
IV	SẢN PHẨM HÀNG THỦ CÔNG MỸ NGHỆ	
1	Nhóm: Thủ công mỹ nghệ gia dụng, trang trí	Bộ Công Thương; Bộ Nông nghiệp và Môi trường
2	Nhóm: Vải, may mặc	Bộ Công Thương
V	SẢN PHẨM SINH VẬT CẢNH	
1	Nhóm: Hoa	Bộ Nông nghiệp và Môi trường
2	Nhóm: Cây cảnh	Bộ Nông nghiệp và Môi trường
3	Nhóm: Động vật cảnh	Bộ Nông nghiệp và Môi trường
VI	SẢN PHẨM DỊCH VỤ DU LỊCH CỘNG ĐỒNG, DU LỊCH SINH THÁI VÀ ĐIỂM DU LỊCH	
1	Nhóm: Dịch vụ du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái và điểm du lịch	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Bộ Nông nghiệp và Môi trường